

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3409/BVK-VTTBYT

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2024

V/v Mời báo giá dịch vụ Tư vấn
thẩm định giá thiết bị

YÊU CẦU MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ Tư vấn thẩm định giá

Bệnh viện K đang có nhu cầu tiếp nhận Báo giá dịch vụ tư vấn Thẩm định giá làm cơ sở xây dựng Dự toán và Kế hoạch tổng thể LCNT cho Dự án Đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế tại Bệnh viện K cơ sở Quán Sứ (đợt 2). Kính mời các đơn vị tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm báo giá kèm hồ sơ đính kèm, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị mời báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện K, số 30, đường Cầu Bươu, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của bộ phận hỗ trợ, hướng dẫn nộp báo giá: Phòng Vật tư Thiết bị y tế, số điện thoại: 0912.848.588; địa chỉ Email: phongvttbyt.bvk@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá (bằng cả 2 hình thức), như sau:

- Hồ sơ báo giá gửi về Bệnh viện K theo địa chỉ số 30, đường Cầu Bươu, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội.

- Bản Scan Hồ sơ báo giá (có đóng dấu hợp pháp của đơn vị) gửi theo địa chỉ Email: phongvttbyt.bvk@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 01 tháng 10 năm 2024 đến trước 17h00 ngày 01 tháng 10 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2024.

6. Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu sau:

- Hồ sơ năng lực công ty: Đăng ký kinh doanh, danh sách nhân sự kèm bằng cấp, chứng chỉ liên quan đủ điều kiện kinh doanh các dịch vụ tư vấn định hiện hành; Số điện thoại, email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Bệnh viện cần liên lạc;

- Hợp đồng, hóa đơn cung cấp dịch vụ tư vấn có tính chất tương tự (nếu có).

- Bản báo giá (theo mẫu tại **Phụ lục I** đính kèm);

II. Nội dung yêu cầu báo giá

Dịch vụ Tư vấn thẩm định giá thiết bị thuộc Dự án đầu tư mua sắm thiết bị y tế tại Bệnh viện K cơ sở Quán Sứ (đợt 2):



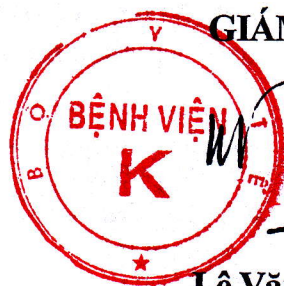
Chữ ký

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Tư vấn thẩm định giá thiết bị	Thẩm định giá thiết bị thuộc Dự án đầu tư mua sắm thiết bị y tế tại Bệnh viện K cơ sở Quán Sứ (đợt 2). (Danh mục và Dự kiến kinh phí nhóm thiết bị chi tiết như Phụ lục II đính kèm)	Dịch vụ	01	Bệnh viện K	Tối đa 45 ngày

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT BVK (để p/hợp);
- Lưu: VT, VT-TBYT



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Quảng





PHỤ LỤC I – MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 3409/BVK-VTTBYT ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Bệnh viện K)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ tư vấn thẩm định giá trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ tư vấn:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1						
2						
...						
Tổng cộng:						



2. Báo giá (đã bao gồm VAT%) này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; đủ điều kiện kinh doanh các dịch vụ tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT theo quy định hiện hành.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

VIỆN



PHỤ LỤC II
Danh mục, dự toán thiết bị thuộc Dự án đầu tư

(Kèm theo công văn số: 409/BVK-VTTBYT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Bệnh viện K)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Tên thiết bị dự kiến mua sắm của dự án	Đơn vị tính	Số lượng	Dự kiến kinh phí
I	THIẾT BỊ XẠ TRỊ (03 Danh mục)		4	303.214
1	Hệ thống xạ trị gia tốc tuyến tính đa mức năng lượng với MLC ≥ 120 lá có chức năng xạ phẫu (SRS) và xạ trị định vị toàn thân (SBRT)	Hệ thống	2	
2	Máy xạ trị áp sát năng lượng cao (HDR) (kèm thiết bị phụ trợ)	Hệ thống	1	
3	Hệ thống máy CT mô phỏng di động cho xạ trị áp sát (kèm thiết bị phụ trợ)	Hệ thống	1	
II	THIẾT BỊ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH (15 Danh mục)		21	119.081
1	Máy siêu âm Doppler màu tổng quát 3 đầu dò (2 đầu cơ bản và 1 đầu dò tim)	Chiếc	1	
2	Máy siêu âm Doppler màu tổng quát 3 đầu dò (2 đầu cơ bản và 1 đầu dò âm đạo)	Chiếc	2	
3	Máy siêu âm Doppler màu tổng quát 3 đầu dò (2 đầu cơ bản và 1 đầu dò âm đạo, có phần mềm đàn hồi mô)	Chiếc	3	
4	Máy siêu âm Doppler màu tổng quát 3 đầu dò (2 đầu cơ bản và 1 đầu dò trực tràng)	Chiếc	3	
5	Máy siêu âm Doppler màu xách tay	Chiếc	2	
6	Máy siêu âm Doppler đa chức năng trong mổ	Chiếc	1	
7	Hệ thống máy X-Quang chụp vú kỹ thuật số	Hệ thống	1	
8	Máy chụp X-Quang kỹ thuật số tổng quát	Hệ thống	1	
9	Máy X-Quang di động kỹ thuật số	Hệ thống	1	
10	Hệ thống máy chụp cộng hưởng từ ≥ 1.5 Tesla	Hệ thống	1	
11	Hệ thống máy chụp cắt lớp vi tính có chức năng mô phỏng trong lập kế hoạch xạ trị ≤ 64 lát	Hệ thống	1	
12	Máy sinh thiết vú có hỗ trợ hút chân không (VABB)	Máy	1	

Stt	Tên thiết bị dự kiến mua sắm của dự án	Đơn vị tính	Số lượng	Dự kiến kinh phí
13	Máy đốt U gan bằng sóng cao tần	Máy	1	
14	Máy đo tia Gamma phát hiện hạch gác	Máy	1	
15	Máy theo dõi bệnh nhân trong phòng cộng hưởng từ	Máy	1	
III	THIẾT BỊ NỘI SOI - THĂM DÒ CHỨC NĂNG (04 Danh mục)		15	29.904
1	Hệ thống máy nội soi tai mũi họng ống mềm	Hệ thống	2	
	Máy nội soi tai mũi họng ống cứng + ghế khám	Hệ thống	4	
2	Hệ thống nội soi dạ dày - đại tràng ống mềm	Hệ thống	3	
3	Máy soi cổ tử cung + bàn khám điều khiển điện	Máy	5	
4	Nguồn cắt đốt nội soi	Bộ	1	
IV	THIẾT BỊ PHẪU THUẬT (26 Danh mục)		59	87.777
1	Kính hiển vi phẫu thuật (2 người quan sát)	Hệ thống	1	
2	Hệ thống máy C-arm dùng trong phẫu thuật	Hệ thống	1	
3	Hệ thống phẫu thuật nội soi 4K, có chức năng ICG	Hệ thống	1	
4	Hệ thống phẫu thuật nội soi 4K - 3D	Hệ thống	2	
5	Hệ thống phẫu thuật nội soi Full HD	Hệ thống	1	
6	Dao mổ điện cao tần kèm chức năng hàn mạch	Chiếc	3	
7	Dao mổ siêu âm kèm chức năng hàn mạch	Chiếc	2	
8	Dao mổ siêu âm	Chiếc	1	
9	Dao mổ điện cao tần	Chiếc	2	
10	Máy cắt đốt điện cổ tử cung	Chiếc	4	
11	Bàn mổ đa năng điều khiển điện, có tư thế phụ khoa	Chiếc	6	
12	Đèn mổ di động 1 chóa	Chiếc	1	
13	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi phụ khoa	Bộ	2	
14	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng	Bộ	1	
15	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng, tiêu hóa	Bộ	2	
16	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi tiết niệu	Bộ	1	
17	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi buồng tử cung	Bộ	1	
18	Bộ dụng cụ phẫu thuật đầu mặt cổ	Bộ	5	

Stt	Tên thiết bị dự kiến mua sắm của dự án	Đơn vị tính	Số lượng	Dự kiến kinh phí
19	Bộ dụng cụ phẫu thuật vú	Bộ	5	
20	Bộ dụng cụ phẫu thuật ổ bụng	Bộ	5	
21	Bộ dụng cụ phẫu thuật phụ khoa	Bộ	5	
22	Bộ dụng cụ phẫu thuật mạch máu	Bộ	2	
23	Bộ dụng cụ phẫu thuật vi phẫu	Bộ	2	
24	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiểu phẫu thẩm mỹ	Bộ	1	
25	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiểu phẫu phần mềm	Bộ	1	
26	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiểu phẫu vú	Bộ	1	
V	THIẾT BỊ GIẢI PHẪU BỆNH - SINH HỌC PHÂN TỬ (31 Danh mục)		82	87.928
1	Máy nhuộm hóa mô miễn dịch tự động (Có tính năng lai tại chỗ)	Máy	2	
2	Máy nhuộm hóa mô miễn dịch tự động	Máy	1	
3	Máy nhuộm tiêu bản tự động	Máy	1	
4	Máy lai FISH	Máy	1	
5	Hệ thống Scan và đọc tự động lam tế bào Pap dịch	Hệ thống	1	
6	Máy chiết tách tế bào (Pap dịch)	Máy	1	
7	Hệ thống pha bệnh phẩm	Hệ thống	1	
8	Hệ thống xét nghiệm Realtime PCR cho virus	Hệ thống	1	
9	Hệ thống PCR kỹ thuật số định lượng đột biến gen	Hệ thống	1	
10	Hệ thống tách chiết DNA/RNA tự động	Hệ thống	1	
11	Máy chuyển và xử lý bệnh phẩm (Dạng kín hoàn toàn)	Máy	2	
12	Máy chuyển và máy xử lý bệnh phẩm (dạng hở)	Máy	1	
13	Máy đúc bệnh phẩm	Máy	1	
14	Máy in mã số trên Cassettes	Máy	1	
15	Máy in mã số trên lam kính	Máy	1	
16	Kính hiển vi quang học gắn 10 đầu đọc	Chiếc	1	
17	Kính hiển vi huỳnh quang có chụp ảnh	Chiếc	1	
18	Kính hiển vi quang học có chụp ảnh	Chiếc	3	
19	Máy cắt tiêu bản lạnh (sinh thiết tức thì)	Máy	1	



Stt	Tên thiết bị dự kiến mua sắm của dự án	Đơn vị tính	Số lượng	Dự kiến kinh phí
20	Máy cắt tiêu bản	Máy	1	
21	Máy làm lạnh nhanh mẫu mô cắt lạnh	Máy	1	
22	Màn hình hiển thị hình ảnh giải phẫu bệnh kỹ thuật số	Chiếc	1	
23	Tủ lưu trữ lam kính ≥ 60.000 lam kính	Chiếc	10	
24	Tủ lưu trữ khối nền ≥ 30.000 khối nền	Chiếc	10	
25	Tủ an toàn sinh học cấp 2	Chiếc	2	
26	Tủ lạnh âm sâu -86 độ C, dung tích ≥ 500 lít	Chiếc	5	
27	Tủ lạnh âm sâu (0°C đến âm 30°C) ≥ 470 lít	Chiếc	3	
28	Máy ly tâm lạnh	Máy	1	
29	Máy ly tâm thường, tốc độ ly tâm ≥ 15.000 vòng/phút	Máy	1	
30	Tủ sấy tiệt trùng thiết bị sinh học phân tử	Chiếc	2	
31	Tủ lạnh bảo quản thuốc, hóa chất 2 đến 8 độ C, dung tích ≥ 550 lít	Chiếc	22	
VI	THIẾT BỊ XÉT NGHIỆM (18 Danh mục)		20	75.737
1	Hệ thống máy xét nghiệm Sinh hóa - Miễn dịch tự động hoá phát quang	Hệ thống	1	
2	Hệ thống máy xét nghiệm Sinh hóa - Miễn dịch tự động điện hoá phát quang	Hệ thống	1	
3	Máy xét nghiệm miễn dịch tự động	Hệ thống	1	
4	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	1	
5	Máy xét nghiệm HbA1C tự động	Máy	1	
6	Máy xét nghiệm huyết học tự động đo được nồng độ Hemoglobin hồng cầu lưới	Máy	1	
7	Máy xét nghiệm huyết học tự động	Máy	1	
8	Máy xét nghiệm đông máu tự động (nguyên lý đo quang)	Máy	1	
9	Máy xét nghiệm đông máu tự động (nguyên lý đo từ)	Máy	1	
10	Máy định danh vi khuẩn và làm kháng sinh đồ tự động	Máy	1	
11	Hệ thống phân tích và chọn lọc dòng tế bào (máy phân tích tế bào dòng chảy)	Hệ thống	1	
12	Máy định nhóm máu tự động	Máy	1	

Stt	Tên thiết bị dự kiến mua sắm của dự án	Đơn vị tính	Số lượng	Dự kiến kinh phí
13	Máy cấy máu phát hiện vi khuẩn và nấm tự động	Máy	1	
14	Máy ly tâm gắn tế bào trên lam kính	Máy	2	
15	Tủ âm CO2	Chiếc	1	
16	Kính hiển vi	Chiếc	2	
17	Hệ thống tủ pha chế thuốc, hóa chất (Isolator) áp lực dương	Hệ thống	1	
18	Hệ thống tủ pha chế thuốc, hóa chất (Isolator) áp lực âm	Hệ thống	1	
VII	THIẾT BỊ KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN (11 Danh mục)		18	32.728
1	Hệ thống bồn rửa tích hợp máy rửa sóng siêu âm	Hệ thống	2	
2	Máy hấp nhiệt độ thấp công nghệ Plassma loại 2 cửa, dung tích ≥ 150 lít.	Máy	1	
3	Máy hấp nhiệt độ thấp công nghệ Plassma, dung tích ≥ 60 lít.	Máy	1	
4	Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ cao loại 2 cửa, dung tích ≥ 600 lít	Máy	2	
5	Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ cao bằng hơi nước, dung tích ≥ 160 lít.	Máy	1	
6	Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ cao ≥ 100 lít	Máy	1	
7	Máy rửa dụng cụ kèm sấy khô loại 2 cửa, dung tích 300 lít	Máy	2	
8	Máy hàn túi đóng gói dụng cụ có chức năng in	Máy	2	
9	Máy giặt công nghiệp ≥ 60 kg	Máy	2	
10	Máy sấy đồ vải công nghiệp ≥ 60 kg	Máy	2	
11	Máy rửa ống mềm nội soi	Máy	2	
VIII	THIẾT BỊ THEO DÕI, HỖ TRỢ SINH TỒN (11 Danh mục)		190	31.099
1	Máy lọc máu liên tục	Máy	2	
2	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Chiếc	29	
3	Máy theo dõi bệnh nhân 8 thông số	Chiếc	5	
4	Máy phá rung và tạo nhịp tim	Chiếc	2	
5	Bơm tiêm điện	Chiếc	67	
6	Bơm tiêm điện có chức năng giảm đau	Chiếc	15	

Stt	Tên thiết bị dự kiến mua sắm của dự án	Đơn vị tính	Số lượng	Dự kiến kinh phí
7	Máy truyền dịch	Chiếc	50	
8	Máy đo độ giãn cơ	Chiếc	2	
9	Máy điện tim 6 cần	Chiếc	2	
10	Máy gây mê kèm thở	Chiếc	6	
11	Máy thở	Chiếc	10	